TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH HÓA** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Minh Hóa, ngày 21 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNHCÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: Anh Cao Văn B, sinh năm 1978; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng C; địa chỉ trụ sở chính: số A phố L quận H

Đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tất T, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện M.

- Ngân hàng N1; địa chỉ trụ sở: số B L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Đại diện tham gia tố tụng: Ông Trần Xuân H, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N1 - Chi nhánh huyện M.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Đ và anh Cao Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Đ và anh Cao Văn B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20 quyển số 01, đăng ký ngày 05/02/2001 tại Ủy ban nhân dân xã H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung:

Chị Đinh Thị Đ và anh Cao Văn B có 02 con chung tên Cao Mã N, sinh ngày 25/01/2001 và Cao Xuân B1, sinh ngày 04/8/2008. Anh Cao Văn B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Cao Xuân B1, sinh ngày 04/8/2008; đối với con chung Cao Mã N đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Cao Văn B cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở chị Đinh Thị Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Đ tự nguyện chịu 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000660 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị Đinh Thị Đ được nhận lại số tiền 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Minh Hóa;
- UBND xã Hóa Hợp (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh